

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 20/2025/HNGĐ-ST
Ngày 14/3/2025
“V/v ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quốc Phòng; ông Nguyễn Văn Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Loan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên: Ông Lương Thành Công - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 94/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXX-ST ngày 20 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Lê Thị M, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn Y, xã Ch, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Bá Tất H, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn Y, xã Ch, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thị M trình bày: Chị và anh Nguyễn Bá Tất H đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 14/11/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Ch, huyện D, tỉnh Hà Nam trên cơ sở tự nguyện.

Sau ngày cưới vợ chồng hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong sinh hoạt hàng ngày cũng như bất đồng kinh tế nên xảy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn được, vợ chồng ly thân từ tháng 07/2023 đến nay không quan tâm đến nhau. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn với anh H.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Bá Tất H trình bày: anh kết hôn với chị Lê Thị M trên cơ sở tự nguyện đăng ký tại UBND xã Ch, huyện D, tỉnh Hà Nam ngày 14/11/2018.

Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hoà thuận một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hoà hợp, không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng ly thân từ năm 2023 đến nay không quan tâm đến nhau, nay chị M xin ly hôn thì anh đồng ý.

* Về con chung: Chị M, anh H cùng trình bày vợ chồng có một con chung là Nguyễn Tiến Th, sinh ngày 18/5/2019. Khi ly hôn anh H xin nuôi con chung và không yêu cầu chị M cấp dưỡng tiền nuôi con chung, chị M đồng ý để anh H nuôi con chung và chị sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung.

* Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự cùng không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án là đúng và đề nghị xử lý hôn giữa chị Lê Thị M và anh Nguyễn Bá Tất H. Về con chung: giao con chung cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, công sức, công nợ: không đặt ra giải quyết và tuyên án phí theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm. Sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt chị Lê Thị M và anh Nguyễn Bá Tất H tuy nhiên chị M, anh H đều có đơn xin giải quyết vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX căn cứ Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị M, anh H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị M và anh Nguyễn Bá Tất H kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Ủy ban nhân dân xã Ch, huyện D, tỉnh Hà Nam đăng ký kết hôn ngày 14/11/2018 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo hộ.

Sau thời gian chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn là thực tế các bên đã thừa nhận, nguyên nhân do vợ chồng không hoà hợp, vợ chồng ly thân từ năm 2023 đến nay không quan tâm đến nhau. Sau khi thụ lý Tòa án đã tổ chức hoà giải nhưng anh H không đến.

Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã phát sinh tồn tại trong một thời gian mà không được cải thiện, nay chị M xin ly hôn thì anh H cũng đồng ý vì vậy cần xử

ly hôn giữa chị Lê Thị M và anh Nguyễn Bá Tất H là phù hợp thực tế và có căn cứ pháp luật.

[3] *Về con chung*: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Tiến Th, sinh ngày 18/5/2019. Xét nguyện vọng xin nuôi con chung của đương sự, nhận thấy hiện nay con chung do anh H nuôi dưỡng vì vậy để tránh sự xáo trộn không cần thiết xét nên giao anh H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành tự, lập được. Về cấp dưỡng nuôi con chung do anh H không yêu cầu nên chị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] *Về tài sản chung, công nợ, công sức*: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] *Về án phí ly hôn sơ thẩm*: chị Lê Thị M phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147; 227; 228; 238 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử lý hôn giữa chị Lê Thị M và anh Nguyễn Bá Tất H

2. Về con chung: Giao anh Nguyễn Bá Tất H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Tiến Th, sinh ngày 18/5/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Chị Lê Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lê Thị M và anh Nguyễn Bá Tất H được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Anh H và các thành viên trong gia đình không được cản trở chị M trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: chị Lê Thị M phải chịu 300.000đ. Chị M được đối trừ đi số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0001181 ngày 02/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên.

Án xử công khai sơ thẩm; chị Lê Thị M, anh Nguyễn Bá Tất H vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án

dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND thị xã Duy Tiên.
- THADS thị xã Duy Tiên.
- UBND xã Chuyên Ngoại;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

